

-(으)ㄴ까요?

mình... nhé? không biết có... không

Một câu hỏi hướng vào trong hoặc ra ngoài tùy theo chủ ngữ. Với chúng ta thì là lời đề nghị; với bất kỳ ai khác thì là sự phỏng đoán thành tiếng.

Cách kết hợp

Loại gốc từ	Dạng	Ví dụ
Kết thúc bằng nguyên âm	-ㄴ까요?	가다 → 갈까요?
Kết thúc bằng phụ âm	-을까요?	먹다 → 먹을까요?
Kết thúc bằng ㄹ	-까요?	만들다 → 만들까요?
Đề nghị	chủ ngữ là chúng ta	같이 갈까요?
Phỏng đoán	ngôi thứ ba	비가 올까요?
Phỏng đoán quá khứ	-았/었을까요?	벌써 갔을까요?

Khi nào dùng

Với chúng ta, đây là lời đề nghị chờ câu trả lời: 같이 갈까요? Vì là câu hỏi chứ không phải quyết định, nó nhẹ nhàng hơn -(으)십시오 và dùng được an toàn với hầu hết mọi người.

Với ngôi thứ ba hoặc một tình huống, cùng dạng đó trở thành phỏng đoán: 내일 비가 올까요? (bạn nghĩ trời có mưa không?). Ở đây bạn không đề nghị gì cả, chỉ đang nghĩ thành tiếng và mời người kia cho ý kiến.

Cách gắn theo quy tắc chuẩn, và ㄴ dùng dạng ngắn: 만들다 thành 만들까요? Để phỏng đoán về quá khứ, thì được đặt bên trong: 벌써 갔을까요?

Ví dụ trong câu

1 우리 같이 점심 먹을까요?

Mình cùng ăn trưa nhé?

2 제가 도와드릴까요?

Để tôi giúp bạn nhé?

3 내일 비가 올까요?

Bạn nghĩ mai trời có mưa không?

4 이 옷 어떨까요?

Bộ quần áo này thế nào?

5 벌써 도착했을까요?

Bạn nghĩ họ đã đến chưa?

6 창문을 열까요?

Tôi mở cửa sổ nhé?

So sánh với

-(으)십시오
Câu hỏi để ngỏ quyết định; -(으)십시오 thì tuyên bố quyết định. Hãy mở đầu bằng -(으)ㄴ까요? rồi chuyển sang khi người kia đồng ý.
갈까요? (mình đi nhé?) / 갑시다. (đi thôi)

-(으)ㄴ래요?
-(으)ㄴ래요? hỏi người nghe muốn gì; -(으)ㄴ까요? hỏi hai người nên làm gì. Dạng đầu thân mật hơn và đặt lựa chọn hoàn toàn vào người nghe.
같이 갈까요? (mình cùng đi nhé?) / 같이 갈래요? (bạn có muốn đi cùng không?)

-겠-
Khi phỏng đoán, -(으)ㄴ까요? hỏi ý kiến người nghe; -겠어요 nêu ấn tượng tức thời của chính bạn.
맛있을까요? (bạn nghĩ có ngon không?) / 맛있겠어요. (trông ngon quá)

Lưu ý

✗ 저녁을 만들을까요?
○ 저녁을 만들까요?
Gốc từ kết thúc bằng ㄹ đã có sẵn ㄴ, nên không thêm 을. So sánh với 만들 거예요 và 만들면, cũng biến đổi giống vậy.
✗ 제가 먼저 갈까요. — như một quyết định
○ 제가 먼저 갈게요.
Đuôi này luôn là câu hỏi. Để thông báo điều bạn đã quyết định làm, dùng -(으)ㄴ게요.
✗ 그 사람이 벌써 갈까요?
○ 그 사람이 벌써 갔을까요?
Phỏng đoán về việc đã xong cần có quá khứ bên trong đuôi: -았/었을까요?